

TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ ĐỨC THỌ
THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2019-2020
THÁNG 10-2019

THÁNG 10-2019

S T	NỘI DUNG THU	MỨC THU			GHI CHÚ
		KHỐI LỚP 1, LỚP 2, LỚP 3			
		BÁN TRÚ (có ăn sáng)	BÁNTRÚ (Không ăn sáng)	2 BUỔI	
	Số ngày thực học: 23 ngày+1 ngày 5/9				
1	Tiền ăn bán trú (27.000đ/ngày) x24 ngày	648,000	648,000		Theo công văn số
2	Tổ chức phục vụ bán trú/ tháng	150,000	150,000		
3	Tiền ăn sáng (12,000đ/ngày)x 24 ngày	288,000	-		
4	Phục vụ ăn sáng/tháng	60,000	-		4444/UBND
5	Tiền vệ sinh phí bán trú /tháng	20,000	20,000		
6	Tiền nước uống/ tháng	12,000	12,000		
7	Tiền tin nhắn điện tử/ tháng	20,000	20,000	20,000	D- TCKH, ngày
8	Tiền học theo mô hình tiên tiến hội nhập/tháng	1,500,000	1,500,000	1,500,000	
9	Tiền in đề thi giấy kiểm tra/ năm học	12,000	12,000	12,000	
	TỔNG CỘNG	2,710,000	2,362,000	1,532,000	10/9/2019

Thông báo này được lập thành 2 bản

Thông báo này được lập thành 2 bản .

_ Thủ quỹ giữ 1 bản để ra phiếu thu;

_ Kế toán giữ 1 bản để lưu hồ sơ tài chính

Người lập



Lý Thị Thảo Nguyên

Ngày 7 tháng 10 năm 2019

HIỆU TRƯỞNG



Dương Trần Bình
Dương Trần Bình

TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ ĐỨC THỌ

THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2019-2020

THÁNG 10-2019

S T	NỘI DUNG THU	MỨC THU			GHI CHÚ
		Lớp 4/3 , Lớp 4/4, Lớp 4/5			
		BÁN TRÚ (có ăn sáng)	BÁNTRÚ (Không ăn sáng)	2 BUỔI	
	Số ngày thực học: 23 ngày+1 ngày 5/9				
1	Tiền ăn bán trú (27.000đ/ngày) x24 ngày	648,000	648,000		Theo công
2	Tổ chức phục vụ bán trú/ tháng	150,000	150,000		văn số
3	Tiền ăn sáng (12,000đ/ngày)x 24 ngày	288,000	-		
4	Phục vụ ăn sáng /tháng	60,000	-		
5	Tiền vệ sinh phí bán trú/tháng	20,000	20,000		4444 UBND
6	Tiền nước uống /tháng	12,000	12,000		
7	Tiền tổ chức dạy học 2 buổi / tháng	150,000	150,000	150,000	D- TCKH.
8	Tăng cường ngoại ngữ đối với GV VN/tháng	60,000	60,000	60,000	
9	Anh văn GV bản ngữ / tháng	180,000	180,000	180,000	ngày
10	Kỹ năng sống/ tháng	50,000	50,000	50,000	
11	Tiền bơi / tháng	50,000	50,000	50,000	
12	Tiền tin nhắn điện tử/ tháng	20,000	20,000	20,000	
13	Tiếng Anh Toán , Khoa/ tháng	500,000	500,000	500,000	10/9/2019
14	Tiền in đề thi giấy kiểm tra/ năm học	12,000	12,000	12,000	
	TỔNG CỘNG	2,200,000	1,852,000	1,022,000	

Thông báo này được lập thành 2 bản .

_ Thủ quỹ giữ 1 bản để ra phiếu thu;

_ Kế toán giữ 1 bản để lưu hồ sơ tài chính

Người lập



Lý Thị Thảo Nguyễn

Ngày 7 tháng 10 năm 2019



HIỆU TRƯỞNG



Dương Trần Bình

TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ ĐỨC THỌ

THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2019-2020
THÁNG 10-2019

THANG 10-2019

S T	NỘI DUNG THU	MỨC THU			GHI CHÚ
		Lớp 4/1 , Lớp 4/6, Lớp 4/7			
		BÁN TRÚ (có ăn sáng)	BÁNTRÚ (Không ăn sáng)	2 BUỔI	
	Số ngày thực học: 23 ngày+1 ngày 5/9				
1	Tiền ăn bán trú (27.000đ/ngày) x24 ngày	648,000	648,000		Theo công văn số 4444/UBN D- TCKH, ngày 10/9/2019
2	Tổ chức phục vụ bán trú/ tháng	150,000	150,000		
3	Tiền ăn sáng (12,000đ/ngày)x 24 ngày	288,000	-		
4	Phục vụ ăn sáng /tháng	60,000	-		
5	Tiền vệ sinh phí bán trú/tháng	20,000	20,000		
6	Tiền nước uống /tháng	12,000	12,000		
7	Tiền tổ chức dạy học 2 buổi / tháng	150,000	150,000	150,000	
8	Tăng cường ngoại ngữ đối với GV VN/thán	60,000	60,000	60,000	
9	Anh văn GV bản ngữ/ tháng	180,000	180,000	180,000	
10	Kỹ năng sống/ tháng	50,000	50,000	50,000	
11	Tiền bơi/ tháng	50,000	50,000	50,000	
12	Tiền tin nhắn điện tử/ tháng	20,000	20,000	20,000	
13	Tiền in đề thi giấy kiểm tra/ năm học	12,000	12,000	12,000	
	TỔNG CỘNG	1,700,000	1,352,000	522,000	

THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU

THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2019-2020
THÁNG 10-2019

THANG 10-2019

S T	NỘI DUNG THU	MỨC THU			GHI CHÚ
		Lớp 4/2 (AV Tích hợp)			
		BÁN TRÚ (có ăn sáng)	BÁNTRÚ (Không ăn sáng)	2 BUỔI	
	Số ngày thực học: 23 ngày+1 ngày 5/9				
1	Tiền ăn bán trú (27.000đ/ngày) x24 ngày	648,000	648,000		Theo công văn số 4444/UBN Đ- TCKH, ngày 10/9/2019
2	Tổ chức phục vụ bán trú/ tháng	150,000	150,000		
3	Tiền ăn sáng (12,000đ/ngày)x 24 ngày	288,000	-		
4	Phục vụ ăn sáng /tháng	60,000	-		
5	Tiền vệ sinh phí bán trú/tháng	20,000	20,000		
6	Tiền nước uống /tháng	12,000	12,000		
7	Tiền tổ chức dạy học 2 buổi / tháng	150,000	150,000	150,000	
8	Kỹ năng sống/ tháng	50,000	50,000	50,000	
9	Tiền bơi/ tháng	50,000	50,000	50,000	
10	Tiền tin nhắn điện tử/ tháng	20,000	20,000	20,000	
11	Tiền in đề thi giấy kiểm tra/ năm học	12,000	12,000	12,000	
	TỔNG CỘNG	1,460,000	1,112,000	282,000	
Thông báo này được lập thành 2 bản					

Thông báo này được lập thành 2 bản.

_ Thủ quỹ giữ 1 bản để ra phiếu thu;

_ Kế toán giữ 1 bản để lưu hồ sơ tài chính

Người lập



Ngày 7 tháng 10 năm 2019



HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ ĐỨC THỌ



TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ ĐỨC THỌ

THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2019-2020

THÁNG 10-2019

S T	NỘI DUNG THU	MỨC THU			GHI CHÚ
		Lớp 5/1, 5/2, 5/3, 5/4, 5/5			
		BÁN TRÚ (có ăn sáng)	BÁNTRÚ (Không ăn sáng)	2 BUỔI	
	Số ngày thực học: 23 ngày+1 ngày 5/9				
1	Tiền ăn bán trú (27.000đ/ngày) x24 ngày	648,000	648,000		Theo công
2	Tổ chức phục vụ bán trú/ tháng	150,000	150,000		văn số
3	Tiền ăn sáng (12,000đ/ngày)x 24 ngày	288,000	-		
4	Phục vụ ăn sáng /tháng	60,000	-		
5	Tiền vệ sinh phí bán trú/tháng	20,000	20,000		
6	Tiền nước uống /tháng	12,000	12,000		4444/UBN
7	Tiền tổ chức dạy học 2 buổi / tháng	150,000	150,000	150,000	D- TCKH, ngày
8	Tăng cường ngoại ngữ đối với GV VN/tháng	60,000	60,000	60,000	
9	Anh văn GV bản ngữ/ tháng	180,000	180,000	180,000	
10	Kỹ năng sống/ tháng	50,000	50,000	50,000	
11	Tiền bơi/ tháng	50,000	50,000	50,000	10/9/2019
12	Tiền tin nhắn điện tử/ tháng	20,000	20,000	20,000	
13	Tiếng Anh Toán , Khoa/ tháng	500,000	500,000	500,000	
14	Tiền in đề thi giấy kiểm tra/ năm học	12,000	12,000	12,000	
	TỔNG CỘNG	2,200,000	1,852,000	1,022,000	

THÁNG 10-2019

S T	NỘI DUNG THU	MỨC THU			GHI CHÚ
		Lớp 5/6, 5/7, 5/8, 5/9, 5/10			
		BÁN TRÚ (có ăn sáng)	BÁN TRÚ (Không ăn sáng)	2 BUỔI	
	Số ngày thực học: 23 ngày+1 ngày 5/9				
1	Tiền ăn bán trú (27.000đ/ngày) x24 ngày	648,000	648,000		Theo công
2	Tổ chức phục vụ bán trú/ tháng	150,000	150,000		
3	Tiền ăn sáng (12,000đ/ngày)x 24 ngày	288,000	-		văn số
4	Phục vụ ăn sáng /tháng	60,000	-		
5	Tiền vệ sinh phí bán trú/tháng	20,000	20,000		
6	Tiền nước uống /tháng	12,000	12,000		4534/UBN
7	Tiền tổ chức dạy học 2 buổi / tháng	150,000	150,000	150,000	
8	Tăng cường ngoại ngữ đối với GV VN/tháng	60,000	60,000	60,000	
9	Anh văn GV bản ngữ/ tháng	180,000	180,000	180,000	D- TCKH,
10	Kỹ năng sống/ tháng	50,000	50,000	50,000	
11	Tiền bơi/ tháng	50,000	50,000	50,000	ngày
12	Tiền tin nhắn điện tử/ tháng	20,000	20,000	20,000	
13	Tiền in đề thi giấy kiểm tra/ năm học	12,000	12,000	12,000	
	TỔNG CỘNG	1,700,000	1,352,000	522,000	07/9/2018

Thông báo này được lập thành 2 bản.

- Thủ quỹ giữ 1 bản để ra phiếu thu;
Kế toán giữ 1 bản để lưu hồ sơ tại chnh

Người lập




Ngày 7 tháng 10 năm 2019

TRƯỜNG TIỂU HỌC TRƯỜNG

LÊ ĐỨC THỌ

